

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC HÓA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 11-8-2023
V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC HÓA
TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Hồng.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Hồ Thị Loan;

2/ Ông Trịnh Thanh Thừa;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An; Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2023/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 6 năm 2023, về việc “Tranh chấp ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1975 (Có mặt).

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn B, huyện M, tỉnh L.

2. *Bị đơn:* Ông Lê Thanh Th, sinh năm: 1966 (Vắng mặt không lý do).

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn B, huyện M, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình tố tụng và lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị D trình bày như sau:

Bà D và ông Th do quen biết nên vào năm 2007 cưới nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Th, huyện Th, tỉnh Đ vào ngày 16/5/2007. Thời gian đầu sống với nhau đầm ấm và hạnh phúc đến năm 2021 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và thường xuyên cãi nhau dẫn đến mâu thuẫn ngày

càng lớn không thể dung hòa được nữa. Nay xét thấy không còn tình cảm với ông Th, do đó bà D khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Th.

Về con chung: có 04 con chung tên Lê Vũ L, sinh ngày 14/12/1991; Lê Thùy L, sinh ngày 18/8/1993; Lê Ngọc L, sinh ngày 24/10/1995 và Lê Tứ L, sinh ngày 14/8/1997, hiện 04 con chung đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết.

Về chia tài sản: không có

Về nghĩa vụ trả nợ: không có.

Bị đơn, ông Lê Thanh Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ theo đúng qui định của Bộ luật tố tụng dân sự đến hòa giải và triệu tập đến phiên tòa xét xử nhưng ông Th vẫn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị D yêu cầu ly hôn với ông Lê Thanh Th là tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: ông Lê Thanh Th đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Th theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự:

[3.1] Quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị D và ông Lê Thanh Th xác lập hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Th, huyện Th, tỉnh Đ cấp giấy chứng nhận kết hôn là hôn nhân hợp pháp.

[3.2] Bà D yêu cầu được ly hôn với ông Th vì cho rằng cuộc sống phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm và thường xuyên cãi nhau dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng không thể dung hòa. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa đã tiến hành các thủ tục về cấp tổng đạt, hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự các thông báo về phiên hòa giải, xét xử nhưng ông Th vẫn vắng mặt. Điều này chứng tỏ ông Th không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân giữa hai bên.

[3.3] Do đó Hội đồng xét xử xác định tình trạng hôn nhân giữa bà D và ông Th lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà D yêu cầu được ly hôn là có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về nuôi con chung: có 04 con chung tên Lê Vũ L, sinh ngày 14/12/1991; Lê Thùy L, sinh ngày 18/8/1993; Lê Ngọc L, sinh ngày 24/10/1995 và Lê Tứ L, sinh

ngày 14/8/1997, hiện 04 con chung đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết. Vì vậy Tòa án không xem xét.

[5] Về chia tài sản và nghĩa vụ trả nợ: Bà D xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung thì không có, ông Th vắng mặt nên không có ý kiến. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; Điều 35; 39; 147; 227; 228; 271; 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Các Điều 51; 56; 57 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị D đối với ông Lê Thanh Th.

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị D được ly hôn với ông Lê Thanh Th.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0010711, ngày 15/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Mộc Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mộc Hóa;
- **UBND nơi đăng ký kết hôn;**
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy Hồng